

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Bản án số: 35/2023/HS-ST
Ngày: 06 – 6 - 2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Học

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phạm Thị Thanh Hương
2. Ông Nguyễn Đình Như

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị H Chang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hùng - Kiểm sát viên

Ngày 06 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 31/2023/HSST ngày 27 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2023/QĐXXST-HS ngày 22/5/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Hồ Đức T, sinh năm 2000 tại Bình Phước.

Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh;
Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Không; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 1, ấp 6, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước; con ông Nguyễn Đình L, sinh năm: 1976 và bà Hồ Thị H, sinh năm 1976; Bị cáo có 01 em ruột, sinh năm 2008; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 21/9/2020 bị Công an huyện H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy số tiền 750.000 đồng (nộp phạt ngày 17/11/2020) đã được xóa tiền sự.

Ngày 29/12/2022, có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy bị Cơ quan CSĐT Công an huyện H ra Quyết định khởi tố bị can; tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/12/2022 đến ngày 07/01/2023 và ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hồ Đức T là người thường xuyên sử dụng ma túy, loại ma túy T thường sử dụng là ma túy đá (methamphetamine), nguồn ma túy T mua từ một số đối tượng không rõ nhân thân lai lịch.

Khoảng 13 giờ ngày 29/12/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên T nhờ em gái là Nguyễn Hồ Quỳnh H1 điều khiển xe mô tô chở T ra khu vực ngã 3 X thuộc xã T, huyện H. Sau đó, T nói H1 chờ T, rồi một mình đi tìm gặp người phụ nữ tên H (không rõ lai lịch) mua 300.000đ ma túy đá (Methamphetamine) để sử dụng và được người này bán cho 01 gói ma túy. Sau khi mua được ma túy, T giấu vào trong gói thuốc lá hiệu JET rồi đi bộ quay lại chỗ H1 đứng chờ để về nhà. Khi H1 chở T đi đến khu vực đường nhựa quốc lộ 13 thuộc tổ 5, ấp X, xã T, huyện H thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện và bắt quả tang bên trong gói thuốc lá hiệu JET của Nguyễn Hồ Đức T có 01 gói nylon trong suốt đựng chất tinh thể màu trắng T khai là ma túy.

Quá trình làm việc với Cơ quan điều tra, Nguyễn Hồ Đức T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên, lời khai phù hợp với các tài liệu chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập được.

Ngày 06/01/2023, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước có Kết luận giám định số 317/KL-KTHS, kết luận: Chất tinh thể màu trắng có trong 01 gói nylon hàn kín được niêm phong (ký hiệu M) gửi giám định là Ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là: 0,1369 gam.

* Về vật chứng của vụ án:

- Thu giữ 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, đã được niêm phong theo quy định; 01 vỏ gói thuốc lá hiệu JET.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên truy tố như cáo trạng số 35/CT-VKS ngày 26/4/2023 và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồ Đức T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Hồ Đức T mức án từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù.

Đề nghị xử lý vật chứng vụ án:

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đề nghị tịch thu, tiêu hủy:

+ Tinh thể màu trắng (ma túy đá – methamphetamine) sau khi tiến hành giám định chất ma túy còn lại 0,0641 gam methamphetamine. Đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành.

+ 01 vỏ gói thuốc lá hiệu JET là vật không có giá trị sử dụng.

* Trách nhiệm dân sự: Không xảy ra nên không đề cập đến.

Bị cáo không có tranh luận gì với bản luận tội của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai, mong HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hồ Đức T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, như sau: Ngày 29/12/2022, Nguyễn Hồ Đức T đã có hành vi tàng trữ 01 gói ma túy loại methamphetamine có trọng lượng 0,1369 gam, cất giấu trên người nhằm mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với Biên bản bắt quả tang, Kết luận giám định, phù hợp với lời khai khác và vật chứng của vụ án. Như vậy, có căn cứ xác định hành vi mua ma túy và cất giấu chất ma túy nhằm mục đích sử dụng của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số 35/CT-VKS ngày 26 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo Nguyễn Hồ Đức T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền quản lý độc quyền của nhà nước về ma túy. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ việc tàng trữ, sử dụng ma túy là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm nhưng do bản thân bị cáo mong muốn thỏa mãn nhu cầu của bản thân với ma túy nên bị cáo đã thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. Về nhân thân, bị cáo từng bị Công an huyện H ra Quyết định xử lý hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo đã thực hiện xong nhưng bị cáo lại tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, cho thấy bị cáo là người có ý thức coi thường pháp luật, không tự rèn luyện, tu dưỡng bản thân. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm; cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Đối với người phụ nữ tên H đã bán ma túy cho T: Quá trình xác minh thu thập tài liệu không xác định được nhân thân, lai lịch nên đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ theo quy định. Đối với Nguyễn Hồ Quỳnh H1chở bị cáo T đi mua ma túy nhưng không biết nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là đúng quy định.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Vụ án không phát sinh vấn đề dân sự nên HĐXX không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H đề nghị xử lý vật chứng như trên là đúng quy định pháp luật nên chấp nhận.

[8] Về án phí:

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[9] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội phạm, hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồ Đức T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồ Đức T mức án 01 (một) năm tù. Thời gian tù tính từ ngày bắt thi hành án; khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/12/2022 đến ngày 07/01/2023.

3. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy:

+ 01 gói tinh thể màu trắng (ma túy đá – methamphetamine) sau khi tiến hành giám định chất ma túy còn lại 0,0641 gam methamphetamine. Đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành.

+ 01 vỏ gói thuốc lá hiệu JET là vật không có giá trị sử dụng.

(Các vật chứng được thể hiện như mô tả tại Quyết định chuyển vật chứng số 26/QĐ-VKS ngày 26/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H và Biên bản về việc giao, nhận vật chứng, tài sản số 0005901 ngày 04/5/2023 giữa Công an huyện H và Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Bình Phước).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Hồ Đức T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND Tỉnh Bình Phước;
- VKSND Tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Phòng HSNV CA tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VT.

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)
Nguyễn Đình Học